

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
SOCIAL REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

-----oOo-----

TP. HCM, ngày .24. tháng 07 năm 2026

Ho Chi Minh City, July .24. , 2026



BÁO CÁO

KẾT QUẢ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN SHARES OF INTERNAL PERSON

Kính gửi:

- ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC;
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH;
- CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT.

To:

- THE STATE SECURITIES COMMISSION;
- HO CHI MINH CITY STOCK EXCHANGE;
- VIET DRAGON SECURITIES CORPORATION.

1. Thông tin về cá nhân thực hiện giao dịch/Information on individual conducting the transaction:

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức/Name of individual/organisation: **ĐINH CÔNG MINH**
- Quốc tịch/Nationality: Việt Nam
- Số Thẻ căn cước /Number of ID card: Ngày cấp/Date of issue: Nơi cấp/Place of issue:
- Địa chỉ liên hệ /Contact address:
- Điện thoại/Telephone: Email:
- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng/Current position in the public company: Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty/Person in charge of corporate governance and Company Secretary.

2. Mã chứng khoán giao dịch/Securities code: **VDS**.

3. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu nêu tại mục 2/Trading accounts having shares as mentioned at item 2: tại công ty chứng khoán/in securities company:

4. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/*Number, ownership percentage of shares held before the transaction*: **207.300 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,076% vốn điều lệ/ 207,300 shares, accounting for 0.076% of the charter capital.**
5. Số lượng cổ phiếu đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/*Number of shares registered to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred*:
- Loại giao dịch đăng ký /*Type of transaction registered*: **BÁN/SELL**
 - Số lượng cổ phiếu đăng ký giao dịch/*Number of shares registered for trading*: **100.000 cổ phiếu/ shares.**
6. Số lượng cổ phiếu đã giao dịch/ *Number of shares traded*:
- Loại giao dịch đã thực hiện/ *Type of transaction executed*: **BÁN/SELL**
 - Số lượng cổ phiếu đã giao dịch/ *Number of shares traded*: **89.500 cổ phiếu/ shares.**
7. Giá trị đã giao dịch (tính theo mệnh giá)/*The value of executed transaction (calculated based on par value)*: 895.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Tám trăm chín mươi lăm triệu đồng)/ VND 895,000,000 (in words: Eight hundred and ninety-five million dong).
8. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch của người thực hiện giao dịch/*Number, ownership percentage of shares after the transaction held by the person executing the transaction*: **117.800 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,043% vốn điều lệ/ 117,800 shares, accounting for 0.043% of the charter capital.**
9. Phương thức giao dịch/*Method of transaction*: Khớp lệnh/*Order matching*.
10. Thời gian thực hiện giao dịch/*Trading time*: từ ngày/*from* 08/07/2026 đến ngày/*to* 23/07/2026.
11. Lý do không hoàn tất giao dịch (trường hợp không thực hiện hết số lượng đăng ký)/*The reason for not completing the transaction (in case all of the registered amounts not being executed)*: Giá thị trường chưa đạt kỳ vọng/*The market price did not meet expectations*.

**CÁ NHÂN BÁO CÁO
REPORTING INDIVIDUAL**

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature, full name)

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/ As above.



ĐINH CÔNG MINH